

THÔNG TƯ số 50/2004/TT-BTC
ngày 08/6/2004 hướng dẫn việc
trích lập, quản lý và sử dụng
Quỹ đầu tư trồng và chế biến
nguyên liệu thuốc lá.

Căn cứ Nghị định số 76/2001/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2001 của Chính phủ về hoạt động sản xuất và kinh doanh thuốc lá, Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ đầu tư trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Quỹ đầu tư trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá (sau đây gọi là Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá) được lập để sử dụng vào mục đích phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm thuốc lá, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, giảm dần tỷ trọng nhập khẩu, tăng nhanh số lượng nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu.

2. Các doanh nghiệp (Công ty Nhà nước, Công ty cổ phần mà Nhà nước giữ trên 50% vốn điều lệ) đầu tư trồng cây thuốc lá theo quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt được trích lập Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá, nếu có đủ các điều kiện dưới đây:

- Nộp các loại thuế vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật thuế hiện hành.

- Trích đủ khấu hao cơ bản theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Kinh doanh thuốc lá có lãi.

Doanh nghiệp chỉ thu mua nguyên liệu thuốc lá về sản xuất (không đầu tư trồng cây thuốc lá) không được trích lập Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá.

II. NGUỒN HÌNH THÀNH QUỸ ĐẦU TƯ NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ

1. Mức trích lập Quỹ: Từ 1% đến 3% trên giá mua của số lượng nguyên liệu thuốc lá bán ra trong kỳ hoặc trên giá mua của số lượng nguyên liệu thuốc lá đưa vào sản xuất tạo ra sản phẩm tiêu thụ trong kỳ. Tỷ lệ trích lập cụ thể hàng năm của doanh nghiệp thuộc Tổng Công ty do Hội đồng Quản trị Tổng Công ty quyết định; doanh nghiệp không có Hội đồng Quản trị do Giám đốc doanh nghiệp quyết định trên cơ sở đảm bảo lợi nhuận năm sau không thấp hơn năm trước.

+ Giá mua: là giá thực tế ghi trên hóa đơn, Bảng kê mua hàng hoặc giá bình quân thực tế tồn kho của doanh nghiệp không bao gồm thuế và chi phí thu mua.

+ Số lượng nguyên liệu thuốc lá bán trong kỳ: là lượng nguyên liệu thuốc lá

doanh nghiệp đầu tư trồng trong nước tiêu thụ trong kỳ.

- Toàn bộ lượng nguyên liệu thuốc lá thu mua phải có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của Nhà nước.

- Số tiền trích lập Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá được tính vào giá thành nguyên liệu thuốc lá của doanh nghiệp đầu tư trồng thuốc lá.

2. Các nguồn khác để hình thành Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá:

a) Khấu hao của những tài sản cố định được đầu tư bằng Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá.

Riêng những tài sản cố định phục vụ cho nghiên cứu khoa học thuộc đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học có thu đầu tư trồng cây thuốc lá chỉ tính hao mòn không trích khấu hao;

b) Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán những tài sản được hình thành từ Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá sau khi nộp đủ thuế theo Luật định;

Việc thanh lý, nhượng bán tài sản phải thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước;

c) Giá trị thu hồi của các đề tài nghiên cứu khoa học (đề tài có tạo ra sản phẩm hàng hóa sau khi nộp đủ thuế theo Luật định) có sử dụng kinh phí từ nguồn Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá.

III. TRÍCH LẬP VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG QUỸ ĐẦU TƯ NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ

1. Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá được sử dụng vào các mục đích sau:

a) Đầu tư xây dựng các trạm, trại, các trung tâm kỹ thuật của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học có thu đầu tư trồng thuốc lá để cải tiến cơ cấu giống, kỹ thuật trồng, sơ chế và chuyển giao kỹ thuật cho nông dân trồng thuốc lá. Hỗ trợ đầu tư xây dựng các cơ sở vật chất kỹ thuật (lò sấy, nhà phơi, kho tàng,...) của người sản xuất nguyên liệu thuốc lá.

b) Chi cho các đề tài nghiên cứu, thử nghiệm và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm cải tiến cơ cấu giống, kỹ thuật trồng, sơ chế và chế biến nguyên liệu thuốc lá; mua sắm trang thiết bị dụng cụ nghiên cứu cho các trung tâm, trạm trại kỹ thuật giống thuốc lá do doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học có thu đầu tư trồng cây thuốc lá quản lý sử dụng tại các vùng nguyên liệu thuốc lá đã được Nhà nước phê duyệt quy hoạch.

c) Hỗ trợ cho người sản xuất nguyên liệu trồng thuốc lá theo hình thức ứng trước vốn, giống, vật tư và mua lại sản phẩm thuốc lá khi thu hoạch và phải được thực hiện thông qua hợp đồng tiêu thụ nông sản hàng hóa ký kết giữa các

doanh nghiệp với người sản xuất nguyên liệu theo quy định tại Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản hàng hóa thông qua hợp đồng.

d) Hỗ trợ để khắc phục hậu quả, bù đắp một phần tổn thất, thiệt hại do thiên tai gây ra cho người sản xuất nguyên liệu thuốc lá có ký hợp đồng trồng thuốc lá với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học có thu đầu tư trồng thuốc lá sau khi đã trừ phần đền bù thiệt hại của doanh nghiệp bảo hiểm (nếu có).

e) Chi cho công tác khuyến nông, tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn cho nông dân kỹ thuật canh tác trồng cây thuốc lá.

2. Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá được tổ chức như sau:

a) Đối với các doanh nghiệp thực hiện đầu tư trồng thuốc lá độc lập không thuộc Tổng Công ty Nhà nước: Quỹ do Giám đốc doanh nghiệp quản lý và sử dụng.

b) Đối với Tổng Công ty Nhà nước: Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá ở các Tổng Công ty Nhà nước do Tổng Giám đốc quản lý và sử dụng theo kế hoạch được Hội đồng Quản trị phê duyệt.

3. Trích lập Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá:

- Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh

doanh năm kế hoạch, các điều kiện đã quy định, các doanh nghiệp đầu tư trồng thuốc lá phải lập kế hoạch trích và sử dụng Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá phù hợp với kế hoạch sử dụng nguyên liệu thuốc lá sản xuất trong nước đã được phê duyệt.

- Kế hoạch trích và sử dụng Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá của doanh nghiệp đầu tư trồng thuốc lá phải đăng ký với cơ quan tài chính doanh nghiệp cùng cấp và cơ quan thuế nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính để làm căn cứ kiểm tra, giám sát. Nếu doanh nghiệp không đăng ký thì không được trích và sử dụng khoản trích này.

- Thời điểm xây dựng và đăng ký kế hoạch trích lập Quỹ cùng với thời điểm xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh - kế hoạch tài chính năm của đơn vị.

- Riêng đối với các Tổng Công ty Nhà nước: có trách nhiệm xem xét tổng hợp kế hoạch trích và sử dụng hàng năm của các đơn vị thành viên báo cáo Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp), Bộ Công nghiệp.

Hàng quý các đơn vị thành viên Tổng công ty thuộc đối tượng trích lập Quỹ tiến hành tạm trích quỹ (nếu kết quả kinh doanh có lãi) và chuyển toàn bộ về Tổng công ty để quản lý và sử dụng theo mục đích chung đã được phê duyệt. Cuối năm, khi lập báo cáo tài chính năm, các đơn vị thành viên xác định chính thức

mức trích trong năm để trích bổ sung nộp ngay về Tổng công ty.

4. Hạch toán, quyết toán:

- Các khoản thu, chi quỹ phải có hóa đơn, chứng từ theo đúng quy định của Nhà nước. Nếu chi có nội dung đầu tư xây dựng cơ bản phải thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản hiện hành của Nhà nước.

- Đơn vị sử dụng quỹ có trách nhiệm tổ chức hạch toán thu, chi quỹ theo đúng quy định hiện hành.

- Kết thúc năm tài chính, Tổng Công ty Nhà nước, các doanh nghiệp đầu tư trồng cây thuốc lá có trách nhiệm lập báo cáo về việc trích lập, sử dụng Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá và tổng hợp chung trong báo cáo quyết toán tài chính năm của đơn vị để gửi cho các cơ quan quản lý theo quy định hiện hành, nếu Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá không sử dụng hết thì số còn lại của Quỹ sẽ được chuyển sang năm sau.

- Đối với các đơn vị thành viên thuộc Tổng Công ty Nhà nước cuối năm trên cơ sở số liệu quyết toán thu - chi Quỹ chuyển nộp nốt số dư về Quỹ của Tổng công ty.

- Việc hạch toán tăng tài sản cố định đơn vị thực hiện theo chế độ kế toán hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định khác về trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Các doanh nghiệp trước đây đã được Bộ Tài chính và Bộ Công nghiệp cho phép trích lập Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá nếu Quỹ còn số dư thì được chuyển sang Quỹ mới để quản lý, sử dụng theo các quy định tại Thông tư này.

Các Tổng Công ty Nhà nước, doanh nghiệp đầu tư trồng thuốc lá có trách nhiệm quản lý và sử dụng Quỹ theo đúng các quy định tại Mục III của Thông tư này và các quy định về quản lý tài chính hiện hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các ngành, các tỉnh, thành phố, các đơn vị trích lập và sử dụng Quỹ đầu tư nguyên liệu thuốc lá kịp thời phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn, bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thủ trưởng

Lê Thị Băng Tâm

TỔNG CÔNG TY, TỈNH, THÀNH PHỐ TRUNG ƯƠNG**Doanh nghiệp:****BÁO CÁO QUỸ ĐẦU TƯ NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ**

Đến ngày..... tháng năm

Nội dung	Kỳ trước	Kỳ này	Lũy kế từ đầu năm	Ghi chú
<p>1. Số dư đầu kỳ</p> <p>2. Số tăng trong kỳ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích lập 5% - Tổng Công ty chuyển đến (nếu có) - Điều động từ đơn vị khác (nếu có) - KHCB hoàn nhập - Chênh lệch do thanh lý tài sản - Tăng khác ... <p>3. Giảm trong kỳ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển về Tổng Công ty (nếu có) - Điều động cho đơn vị khác (nếu có) - Quyết toán hoàn thành - Giảm khác <p>4. Số dư cuối kỳ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tồn tại Quỹ và Ngân hàng - Đầu tư chưa hoàn thành 				09639111

Ghi chú: Số liệu ghi trong phần Giảm trong kỳ là số chi cho các công trình đầu tư đã hoàn thành và quyết toán xong.

Ngày tháng..... năm.....

Lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc